

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 27-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vy Văn Lâm và ông Lý Hoàng Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Lý Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Phùng Văn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1978 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn T, sinh năm 1939 và bà Hứa Thị M, sinh năm 1940; có vợ là Lò Thị D và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Tại bản án số 128/2006/HSST, ngày 22-9-2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 11 năm tù giam về tội Hiếp dâm trẻ em, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-4-2021 tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bế Quang H - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Lò Thị D, sinh năm 1985; vắng mặt.

2. Luận Văn T, sinh năm 1956; vắng mặt.

3. Phan Văn H, sinh năm 1977; vắng mặt.

4. Đỗ Văn T, sinh năm 1976; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Văn H là người sử dụng trái phép chất ma túy Heroine. Để có ma túy sử dụng cho bản thân và có tiền để tiêu sài cá nhân, Phùng Văn H đã nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời. Đầu tháng 4 năm 2021 Phùng Văn H đã mua ma túy về để bán nhiều lần cho nhiều người, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện như sau: Sáng ngày 13-4-2021, Phùng Văn H bắt xe khách đi đến khu vực thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang đến một ngôi nhà có cửa xếp màu xanh mua ma túy với một người đàn ông tên Đông, không rõ mặt, Phùng Văn H đưa 700.000 đồng qua khe cửa và Đông đưa lại 01 túi ni lông màu đen, bên trong có ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy Phùng Văn H bắt xe khách đi về. Khoảng 10 giờ ngày 13-4-2021, Phùng Văn H đã bán cho Luận Văn T 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại bờ mương thuộc thôn H, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 11 giờ ngày 13-4-2021, Phùng Văn H bán ma túy cho Đỗ Văn T tại nhà ở của Phùng Văn H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, Đỗ Văn T đã vào góc nhà của Phùng Văn H sử dụng hết số ma túy vừa mua. Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 13-4-2021, Phạm Văn T đã liên lạc trước với Phùng Văn H đến nhà Phùng Văn H để mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi Phùng Văn H đang bán ma túy cho Phạm Văn T tại nhà ở của mình tại Thôn Q, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an huyện Hữu Lũng phối hợp với Công an xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang, thu giữ trên túi áo ngực phía trước bên trái của Phạm Văn T 01 gói nhỏ bọc kín bằng giấy, bên trong đựng chất cục bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ, có số seri 5 số cuối 57601. Thu giữ của Phùng Văn H số tiền 200.000 đồng đang cầm trên tay trái. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng Văn H thu giữ 01 mảnh giấy ni lông màu đen bên trong có 05 gói giấy đều đựng chất cục bột màu trắng; 01 gói ni lông màu đen bên trong đựng chất cục bột màu trắng; 04 mảnh giấy; 01 kéo dài 14cm; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, đã cũ.

Ngoài lần bán ma túy cho các đối tượng nêu trên, Phùng Văn H còn khai nhận bán ma túy cho nhiều đối tượng, nhiều lần nhưng không nhớ rõ, chỉ nhớ các lần bán ma túy gần nhất như sau:

Ngày 08-4-2021, Luận Văn T và Phạm Văn T cùng nhau góp tiền mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy. Phùng Văn H đã bán ma túy cho Luận Văn T 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng; cùng ngày Phùng Văn H đã bán ma túy cho Đỗ Văn T 01 gói ma túy với giá 100.000 (đều bán ma túy tại nhà ở của mình).

Ngày 10-4-2021, Luận Văn T và Phạm Văn T cùng nhau góp tiền mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy. Phùng Văn H đã bán ma túy cho Luận Văn

T tại vườn nhà của mình 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng; cùng ngày Phùng Văn H đã bán ma túy cho Đỗ Văn T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (bán tại nhà ở của Phùng Văn H).

Ngày 12-4-2021, Phùng Văn H bán ma túy cho Phan Văn H 01 gói ma túy tại nhà ở của Phùng Văn H với giá 100.000 đồng.

Ngày 13-4-2021, Phùng Văn H bán ma túy cho Luận Văn T 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 154/KL-PC09 ngày 15-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất cục bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn T là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,013 gam (đã trừ bì); chất cục bột màu trắng đựng trong 05 gói giấy và chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu đen thu giữ của Phùng Văn H đều là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng là 0,543 gam (đã trừ bì). Tại Kết luận giám định số: 232/KLGD-PC09 ngày 26-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Số tiền 200.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKS, ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phùng Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu ở trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Văn T, vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Phạm Văn T có được góp tiền với Luận Văn T 02 lần để mua ma túy với Phùng Văn H; được liên lạc trực tiếp mua ma túy với Phùng Văn H 01 lần với giá 100.000 đồng vào ngày 13-4-2021 khi đang thực hiện hành vi mua bán ma túy tại nhà ở của Phùng Văn H thì bị lực lượng Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang, thu giữ số ma túy và 01 điện thoại di động. Phạm Văn T đã bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 06-8-2021 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Các đối tượng được mua ma túy với Phùng Văn H nhiều lần nhưng không nhớ rõ, chỉ nhớ những lần gần đây nhất. Luận Văn T khai nhận được mua ma túy 03 lần với số tiền 600.000 đồng; Phan Văn H được mua ma túy 05 lần (nhưng chỉ nhớ lần gần nhất mua 01 gói với giá 100.000 đồng); Đỗ Văn T được mua ma túy 03 lần với Phùng Văn H với giá 300.000 đồng, lần cuối cùng mua ma túy và sử dụng luôn tại nhà ở của Phùng Văn H, sau đó bị Công an đến kiểm tra bắt quả tang đối với Phùng Văn H. Luận Văn T, Đỗ Văn T, Phan Văn H đã bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 06-8-2021 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Người làm chứng bà Lò Thị D (vợ Phùng Văn H) trình bày: Khoảng gần 11 giờ ngày 13-4-2021 khi vợ chồng đang ăn cơm thì có Đỗ Văn T là bạn Phùng Văn H đến, cả hai có nói chuyện với nhau những gì bà không biết. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày có người đàn ông lớn tuổi, dáng cao gầy (sau biết tên là Trường) đến gặp chồng bà trao đổi nói chuyện, khoảng 5 phút sau thì Lực lượng Công an đến bắt quả tang, bà không biết việc chồng bà bán ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Phùng Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo tù 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư niêm phong mẫu vật đựng chất ma túy cùng các vỏ bao gói sau giám định; 04 mảnh giấy; 01 kéo dài 14cm; 01 bật lửa ga màu đỏ. Tịch thu sung công quỹ nhà nước: số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ, có số seri 5 số cuối 57601, lắp sim số 0393.772.557; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, đã cũ. Truy thu số tiền 900.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Người bào chữa cho bị cáo Phùng Văn H: Ông Bé Quang Hưng, luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định, mục đích bán ma túy để vừa sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án 08 (tám) năm tù. Nhất trí ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị xử lý truy thu số tiền phạm tội, thu lợi bất chính của bị cáo và xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát đưa ra là phù hợp với quy định của pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tranh luận: Ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, đây chỉ là đối tượng được hưởng trợ giúp pháp lý, không thuộc các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo tuy sống tại vùng khó khăn nhưng không chịu lao động, là đối tượng sử dụng ma túy, trình độ văn hóa cũng đủ nhận thức được hành vi phạm tội nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội; bị cáo đã có 01 tiền án, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm thể hiện nhân thân không tốt. Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng tình tiết trên là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà đã xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy lỗi lầm của bản thân, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm cải tạo trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Văn T; người làm chứng Lò Thị D, Luận Văn T, Phan Văn H, Đỗ Văn T hồ sơ thể hiện họ đã có lời khai, xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Phùng Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Phùng Văn H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Do muốn kiếm tiền để mua ma túy về sử dụng và tiêu xài cá nhân. Phùng Văn H thường xuống thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua ma túy. Từ ngày 08-4-2021 đến ngày 13-4-2021, Phùng Văn H đã bán trái phép chất ma túy cho Luận Văn T, Đỗ Văn T mỗi người 03 lần; bán ma túy cho Phan Văn H và Phạm Văn T mỗi người 01 lần. Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 13-4-2021 tại nhà của Phùng Văn H thuộc Thôn Q, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn khi Phùng Văn H đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn T thì bị Công an huyện Hữu Lũng phối hợp với Công an xã Yên Bình bắt quả tang, thu giữ của Phạm Văn T chất ma túy Heroine có khối lượng 0,013 gam (đã trừ bì); thu giữ của Phùng Văn H chất ma túy Heroine có tổng khối lượng là 0,534 gam (đã trừ bì) cùng các vật chứng có liên quan. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phùng Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện cao, có tác hại nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây thiệt hại về kinh tế. Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ

nạn trong xã hội. Bị cáo là người có đủ độ tuổi, năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy và quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân không tốt, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Đã bị kết án tại Bản án số: 128/2006/HSST ngày 22-9-2006, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 11 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em, bị cáo Phùng Văn H phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo thuộc dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Đề giáo dục bị cáo trở thành người có ích, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, qua đó làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo cho tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền là hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo sử dụng chất ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền Phùng Văn H bán ma túy cho các đối tượng nêu trên, qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa đã làm rõ, Phùng Văn H đã bán ma túy cho các đối tượng nêu trên được 08 lần, với tổng số tiền thu được 1.100.000 đồng, trong đó lần cuối cùng đã bị Công an thu giữ 200.000 đồng, số tiền bị cáo Phùng Văn H đã thu được do bán ma túy là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng), đây là số tiền do phạm tội mà có, tại phiên tòa bị cáo cũng nhất trí tự nguyện nộp lại số tiền này, do vậy cần phải truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về vật chứng: Đối với 02 phong bì thư dán kín đựng mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định cùng các vỏ bao gói là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 kéo cán nhựa màu đen, lưỡi kéo bằng inox dài 14cm đã qua sử dụng; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 04 mảnh giấy báo là vật chứng dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền bán ma túy; 01

điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ, có số seri 5 số cuối 57601 thu giữ của Phạm Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, đã cũ thu giữ của Phùng Văn H là vật chứng sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Đối với Phạm Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép 0,013 gam chất ma túy Heroine chưa đủ khối lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Phạm Văn T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251, 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm; đối với Luận Văn T, Phan Văn H, Đỗ Văn T có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06-8-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với bà Lò Thị D (vợ của Phùng Văn H) do không biết và không tham gia việc Phùng Văn H bán ma túy cho Đỗ Văn T và Phạm Văn T, Cơ quan cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xem xét xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với người đàn ông tên Đông bán ma túy ở ngôi nhà thuộc khu vực thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Quá trình điều tra xác định ngôi nhà này là của Nguyễn Văn Dương, sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang ở cùng em ruột là Nguyễn Văn Đông, hiện ngôi nhà khóa cửa Dương và Đông không có mặt ở địa phương. Ngày 06-8-2021 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã có Công văn chuyển thông tin có dấu hiệu tội phạm đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xác minh. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Phùng Văn H đưa ra về áp dụng điều luật, mức hình phạt và các nội dung khác là phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và các nội dung khác của vụ án. Xét thấy đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Không đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo thuộc dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị Phùng Văn H bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phùng Văn H 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13-4-2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 900.000 đồng do bị cáo Phùng Văn H phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư dán kín đựng mẫu vật ma túy cùng các vỏ bao gói hoàn trả sau giám định, bên ngoài có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên và cán bộ giám định, có dấu của Công an xã Yên Bình và của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 kéo cán nhựa màu đen, lưỡi kéo bằng inox dài 14cm đã qua sử dụng; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 04 mảnh giấy báo (kích thước 27 cm x 12cm; 27cm x 04 cm; 04cm x 02cm).

3.2. Tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ, có số seri 5 số cuối 57601; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, đã cũ.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 9 năm 2021).

4. Về án phí: Bị cáo Phùng Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ

án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA h Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h H, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Người có QLVN liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thúy Huyền